|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH LÀO CAI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 24/2024/NQ-HĐND | *Lào Cai, ngày 06 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

 **Quy định ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận và ưu đãi**

**tiền thuê nhà đối với Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ**

**trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

**KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 24**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh Bất Động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức Tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;*

*Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;*

*Xét Tờ trình số 200/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết Quy định ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận và ưu đãi tiền thuê nhà đối với Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Lào Cai*; *Báo cáo thẩm tra số 297/BC-BKTNS ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận và ưu đãi tiền thuê nhà đối với Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nhà đầu tư thực hiện các dự án xã hội hóa thuộc danh mục do Thủ tướng Chính phủ quyết định (gọi là dự án xã hội hóa); các dự án phi lợi nhuận và các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ được hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các chính sách ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận, các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2. Điều kiện được hưởng ưu đãi**

1. Điều kiện để hưởng ưu đãi đối với dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận:

a) Phù hợp với quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Dự án thực hiện đúng các quy định của pháp luật có liên quan, triển khai thực hiện và đi vào hoạt động đúng tiến độ, mục tiêu, quy mô được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Riêng các dự án xã hội hóa phải thuộc Danh mục chi tiết các loại hình và đáp ứng tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Điều kiện để hưởng ưu đãi đối với Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ: Chưa có trụ sở làm việc, hoạt động đúng quy định của pháp luật về Tổ chức, hoạt động và quản lý Hội và các quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 3. Nội dung ưu đãi**

1. Ưu đãi tiền thuê đất: Nhà đầu tư thực hiện dự án xã hội hóa, dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Lào Cai được miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê (tối đa 50 năm).

2. Ưu đãi thuê quyền khai thác cơ sở hạ tầng: Nhà đầu tư thực hiện dự án xã hội hóa nếu thuê quyền khai thác cơ sở hạ tầng là cơ sở xử lý rác thải, nước thải; cơ sở cung cấp nước sạch để kinh doanh được giảm 80% tiền thuê.

3. Ưu đãi tiền thuê nhà:

a) Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, nếu thuê nhà là tài sản công để làm trụ sở làm việc được miễn tiền thuê nhà cho toàn bộ thời gian thuê.

b) Nhà đầu tư thực hiện dự án xã hội hóa nếu thuê nhà để làm cơ sở hoạt động được giảm 50% tiền thuê.

 **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

1. Đối với các dự án xã hội hóa đang được hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh thì được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này cho thời gian còn lại nếu mức ưu đãi tại Nghị quyết này cao hơn mức hỗ trợ đang được hưởng.

2. Đối với các dự án xã hội hóa đã được phê duyệt nhưng chưa triển khai thực hiện được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 5**. **Trách nhiệm và hiệu lực thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Khoá XVI, Kỳ họp thứ 24 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

4. Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ; - Bộ Tài chính;- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;- TT TU, TT HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;- Báo Lào Cai, Cổng TTĐT, Đài PT-TH tỉnh;- Các phòng chuyên môn thuộc Văn phòng;- Lưu: VT, KTNS. | **CHỦ TỊCH**(Đã ký)**Vũ Xuân Cường** |